

Số: 43/2022/QĐCNTTLH

Hải An, ngày 25 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của anh Nguyễn Văn Phương và chị Nhiêu Thị Thùy Dương;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Văn P và chị Nhiêu Thị Thùy D;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 3 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Nguyễn Văn P, địa chỉ: Số 278 H 2, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Chị Nhiêu Thị Thùy D, địa chỉ: Số 278 H 2, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn P và chị Nhiều Thị Thùy D cùng thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Anh P và chị D có 03 con chung là Nguyễn Ngọc Hà M sinh ngày 05/10/2011 và Nguyễn Hà Như M và Nguyễn Hà Như T cùng sinh ngày 10/10/2013. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao con Hà M cho anh P, giao hai con Như M và Như T cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự

\đổi khác theo quy định của pháp luật.

Việc cấp dưỡng nuôi con cả hai tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh P và chị D không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND xã Trung Hưng, Yên Mỹ, Hưng Yên (ĐKKH số 12 ngày 10/3/2010).
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thường